

Số: 110/2025/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc
Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các
đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh
thương mại thụ lý số: 108/2025/TLST/KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2025, về việc:
“*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty N

Trụ sở: 1430 T, phường N, TP. M.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông C

- Bị đơn: Công ty L

Trụ sở: 17/3 đường Đ, Khu phố 3, phường P, Thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Nguyên đơn Công ty N
(gọi tắt là Công ty) và bị đơn Công ty L (gọi tắt là Công ty) thống nhất Công ty L
còn nợ Công ty N tính đến ngày 12/9/2025 số tiền 320.535.500 đồng. Công ty L
có trách nhiệm thanh toán cho Công ty N toàn bộ số tiền nêu trên trong thời hạn
06 tháng kể từ ngày 12/9/2025 và được chia làm 03 đợt. Đợt 1 thanh toán
100.000.000 đồng vào ngày 12/12/2025; đợt 2 thanh toán 100.000.000 đồng vào
ngày 12/01/2026; đợt 3 thanh toán 120.535.500 đồng vào ngày 12/3/2026. Nếu
Công ty Thanh Long vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào, Công ty N có quyền yêu
cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền yêu cầu Công ty L thực hiện nghĩa vụ trả
nợ một lần.

Trường hợp bị đơn Công ty L vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì phải
chịu tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định
tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 8.013.388 (Tám triệu không trăm mười ba nghìn ba trăm tám mươi tám) đồng do Công ty L tự nguyện chịu, trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty N số tiền 9.285.127 (Chín triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn một trăm hai mươi bảy) đồng theo biên lai thu số 0000161 ngày 19/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự Q, Thành phố M.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDKV7, TP. HCM;
- Phòng THADSKV7, TP. HCM;
- Hai bên đ/sự;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thắng

